

Số: 299 /GM-UBND

Hiệp Hoà, ngày 24 tháng 10 năm 2016

GIẤY MỜI

Kính gửi:

- Thường trực HĐND huyện;
- Ủy ban MTTQ huyện;
- Lãnh đạo Ban kinh tế - xã hội HĐND huyện;
- Phòng Văn hóa và Thông tin;
- Đài Truyền thanh huyện, Trung tâm Văn hóa - Thể thao;
- Trung tâm Viễn thông Hiệp Hòa, Vinaphone Hiệp Hòa, Trung tâm Viettel Hiệp Hòa, Văn phòng FPT Hiệp Hòa.

Ngày 12/10/2016, Đoàn giám sát của Thường trực HĐND tỉnh Bắc Giang có Công văn số 519/ĐGS-TH về việc thực hiện các qui định của pháp luật về một số lĩnh vực hoạt động thông tin, truyền thông trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2013-2015 và 6 tháng đầu năm 2016. Chủ tịch UBND huyện mời dự buổi giám sát của Thường trực HĐND tỉnh Bắc Giang .

1. Thành phần:

* Ở tỉnh:

Đoàn giám sát của Thường trực HĐND tỉnh.

* Ở huyện:

- Thường trực HĐND huyện;
- Đại diện lãnh đạo Ủy ban MTTQ huyện;
- Đại diện Lãnh đạo Ban kinh tế - xã hội HĐND huyện;
- Phó Chủ tịch UBND huyện Tạ Việt Hùng;
- Thủ trưởng các cơ quan: Phòng Văn hóa và Thông tin, Đài Truyền thanh huyện, Trung tâm Văn hóa - Thể thao, Trung tâm Viễn thông Hiệp Hòa, Vinaphone Hiệp Hòa, Trung tâm Viettel Hiệp Hòa, Văn phòng FPT Hiệp Hòa.

(*Riêng phòng Văn hóa và Thông tin mời toàn bộ lãnh đạo và chuyên viên có liên quan*)

2. Thời gian, địa điểm:

- Buổi sáng: Từ 7h30' ngày 02/11/2016 (*Thứ tư*) làm việc tại 05 xã.
- Buổi chiều: Từ 13h30' ngày 02/11/2016 (*Thứ tư*) làm việc tại phòng họp số 2 (tầng 3), trụ sở UBND huyện.

Đề nghị các đồng chí đến dự buổi giám sát đầy đủ, đúng giờ.

Ghi chú:

- Giao Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với Đài Truyền thanh, các cơ quan liên quan chuẩn bị báo cáo của huyện (*theo đề cương gửi kèm*). Lựa chọn 05 xã; đôn đốc, hướng dẫn UBND các xã chuẩn bị báo cáo theo mục 3



của đề cương, đưa Đoàn đi giám sát tại 05 UBND xã và các điều kiện khác phục vụ Đoàn giám sát.

Thời gian báo cáo hoàn thành trước ngày 29/10/2016, gửi về Văn phòng HĐND và UBND huyện để thẩm định, qua địa chỉ mail: dunght_hiephoa@bacgiang.gov.vn/.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND huyện;
- Lưu: VT;

Bản điện tử:

- Như trên;
- Các PCT UBND huyện;
- LĐVP, các CV *llm*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tạ Việt Hùng





ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo việc thực hiện một số nhiệm vụ quản lý Nhà nước về thông tin, truyền thông trên địa bàn huyện, thành phố (Giai đoạn 2013-2015 và 6 tháng đầu năm 2016)

Kèm theo Công văn số 544/ĐGS-TH ngày 19/10/2016 của Đoàn giám sát)

I. Khái quát tình hình hoạt động thông tin, truyền thông trên địa bàn huyện, thành phố

- Khái quát những nhiệm vụ cơ bản trong quản lý nhà nước về thông tin, truyền thông ở cấp huyện.

- Thực trạng hoạt động thông tin, truyền thông trên địa bàn huyện.

- Những khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý nhà nước về thông tin, truyền thông ở cấp huyện hiện nay.

II. Kết quả thực hiện công tác quản lý nhà nước của UBND huyện, thành phố trên một số lĩnh vực thông tin, truyền thông

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực thông tin, truyền thông

- Công tác tuyên truyền, phổ biến các qui định của pháp luật về lĩnh vực thông tin, truyền thông.

- Việc tổ chức triển khai, thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh về lĩnh vực thông tin, truyền thông trên địa bàn huyện, thành phố.

- Công tác ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc ở huyện, thành phố về lĩnh vực thông tin, truyền thông.

2. Công tác quản lý nhà nước của UBND huyện, thành phố đối với hoạt động Bưu chính, Viễn thông

- Thực trạng hoạt động bưu chính, viễn thông.

- Công tác phối hợp giữa các đơn vị chủ quản với UBND các huyện, thành phố trong công tác quản lý và phát triển hệ thống các đơn vị bưu chính, viễn thông trên địa bàn các địa phương.

- Những khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động bưu chính, viễn thông.

3. Công tác quản lý nhà nước của huyện, thành phố trong hoạt động phát thanh, truyền thanh, truyền hình

- Thực trạng hệ thống phát thanh, truyền thanh, truyền hình từ huyện, thành phố đến cơ sở (mạng lưới, con người, hoạt động, điều kiện đảm bảo...).

- Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu theo Quyết định số 1216/QĐ-UBND ngày 30/8/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng hoạt động của Đài truyền thanh xã, phường, thị trấn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2012-2015.

- Việc đảm bảo chính sách theo Nghị quyết số 31/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 của HĐND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2011 của các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang.

- Những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quản lý nhà nước về phát thanh, truyền thanh, truyền hình trên địa bàn huyện.

4. Hoạt động quảng cáo

- Việc chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện các quy định của pháp luật về quảng cáo trên các môi trường: mạng Internet, dịch vụ bưu chính, viễn thông, phát thanh, truyền thanh, truyền hình,... và quảng cáo ngoài trời.

- Việc triển khai thực hiện và kết quả đạt được theo Quyết định số 1891/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2011 của UBND tỉnh Bắc Giang về phê duyệt Quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn 2030.

5. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn huyện, thành phố

- Đánh giá thực trạng việc xây dựng và thực hiện các quyết định, kế hoạch, chương trình, đề án ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào cải cách hành chính và công tác quản lý nhà nước tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn.

- Chất lượng, hiệu quả hoạt động và công tác quản lý, duy trì, nâng cấp, đảm bảo kỹ thuật, an toàn cho Công nghệ thông tin và trang Website...

- Nguồn nhân lực và bộ máy làm công nghệ thông tin trên địa bàn; việc đào tạo, bồi dưỡng nhân lực làm CNTT.

- Vốn đầu tư từ ngân sách và công tác quản lý, sử dụng nguồn vốn đầu tư cho ứng dụng, phát triển CNTT trên địa bàn.

6. Công tác thanh tra, kiểm tra trên lĩnh vực thông tin, truyền thông

- Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra trên lĩnh vực thông tin, truyền thông.

- Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm.

- Những vấn đề rút ra từ các cuộc thanh tra, kiểm tra.

III. Đánh giá

1. Ưu điểm

2. Khuyết điểm, tồn tại

3. Nguyên nhân của ưu điểm, khuyết điểm, tồn tại

IV. Kiến nghị, đề xuất

1. Với Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh

2. Với các sở, ngành, đơn vị có liên quan